

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày 13-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Kiên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải;

Ông Bùi Văn Khương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Long Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2020/TLST-HS, ngày 24 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

NXL (Tên gọi khác: NXH), sinh ngày 24-12-1972 tại Hải Phòng; đăng ký nhân khẩu thường trú và trú tại: Số nhà 32/46, A, phường B, quận C, Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D và bà E (đã chết); có vợ là F, chưa có con; tiền án: Bản án số 27/HSST ngày 24-5-2018 TAND quận Hồng Bàng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 33/QĐ-XPHC ngày 07-11-2017 của Công an quận Hồng Bàng xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản; nhân thân: Bản án số 211/HSST ngày 28-11-1991 TAND quận Lê Chân xử phạt 04 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản xã hội chủ nghĩa; Bản án số 37/HSST ngày 18-4-1996 TAND huyện Từ Liêm, Hà Nội xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân và Bản án số 221/HSPT ngày 27-02-1998 Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Hà Nội xử 06 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; bị tạm giữ từ ngày 18-12-2019, tạm giam từ ngày 20-12-2019; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị NLQ, sinh năm 1974; địa chỉ: Số 12/35/201 đường G, quận H, Hải Phòng; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông NCK; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 18-12-2019, NXL điều khiển xe mô tô BKS 16L8 - 7389 đi đến khu vực đường tàu I, quận J, Hải Phòng để mua ma túy về sử dụng. Tại đây NXL gặp và mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch 400.000 đồng được một túi nilon chứa ma túy đá. Mua xong NXL cất số ma túy vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, rồi đi tìm chỗ sử dụng. Khi đi đến khu vực ngõ 12 đường C, phường K, quận C thì NXL bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ. Thu tại túi quần bên phải của NXL một túi nilon chứa ma túy, cùng xe mô tô BKS 16L8 - 7389, một điện thoại di động Samsung màu trắng đen đã qua sử dụng và số tiền 500.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 619/KLGD (Đ6), ngày 20-12-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5907 gam, là loại Methamphetamine.

Về vật chứng: Một phong bì thư chứa ma túy còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 619/2019/PC09 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng; 01 điện thoại di động Samsung màu trắng đen đã qua sử dụng và số tiền 500.000 đồng đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Đối với xe mô tô BKS 16L8 - 7389, tài liệu điều tra xác định được chủ sở hữu hợp pháp là chị NLQ (là em ruột) cho NXL mượn để đi làm, không biết việc NXL sử dụng để đi mua ma túy, nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị NLQ quản lý, sử dụng.

Tại phiên tòa NXL khai: Khoảng 14 giờ ngày 18-12-2019, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô BKS 16L8 - 7389 đến đường tàu I mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Bị cáo đã gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết một túi ma túy đá với số tiền là 400.000 đồng. Bị cáo cất số ma túy đó vào túi quần phía trước bên phải, rồi đi tìm chỗ sử dụng. Khi bị cáo đi đến khu vực ngõ 12 đường C thì bị lực lượng Công an bắt giữ cùng tang vật là số ma túy mà bị cáo đang cất giấu trên người. Ngoài ra bị cáo còn bị thu giữ một xe mô tô BKS 16L8 - 7389, một điện thoại di động Samsung và 500.000 đồng.

Cáo trạng số: 21/CT-VKSHB, ngày 22-4-2020, của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã quyết định truy tố bị cáo NXL về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo NXL về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; tuyên phạt bị cáo NXL tù 24 đến 30 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18-12-2019.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Một phong bì thư niêm phong số ma túy và toàn bộ vỏ bao bì còn lại sau giám định có dấu niêm phong số: 619/2019/PC09, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng. Đây là số ma túy mà bị cáo đã tàng trữ trái phép, là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy, đối với một điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG có Imei1: 355639077534481, Imei2: 355640077534489 và số tiền 500.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành khoản tiền án phí bị cáo phải chịu.

Đối với xe mô tô BKS 16L8 - 7389, tài liệu điều tra đã xác định được chủ sở hữu hợp pháp là chị NLQ. Chị NLQ cho NXL mượn chiếc xe trên để đi làm và không biết việc NXL sử dụng để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị NLQ. Tại phiên tòa chị NLQ xác nhận đã nhận lại chiếc xe và không còn yêu cầu gì khác. Bị cáo NXL cũng không có ý kiến gì về việc Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị NLQ nên không đặt ra để xem xét, giải quyết.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho NXL hiện chưa xác định được căn cước, lai lịch và địa chỉ nên Cơ quan điều tra - Công an quận Hồng Bàng tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Nội dung lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên được phân công điều tra vụ án, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên được phân công kiểm sát điều tra và kiểm sát xét xử, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện, tuân thủ đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án đều hợp pháp.

Về tội danh và áp dụng hình phạt:

[2] Chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo NXL đã khai nhận toàn bộ về hành vi cất dấu trái phép lượng ma túy là loại Methamphetamine qua giám định có khối lượng 0,5907 gam, với mục đích sử dụng cho bản thân, bị Công an thành phố Hải Phòng bắt giữ quả tang tại khu vực ngõ 12 đường C, phường K, quận C vào ngày 18-12-2019.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo NXL đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Do vậy Cáo trạng đã truy tố bị cáo NXL về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội.

[6] Xét nhân thân bị cáo có ba tiền án đã được xóa án như đã nêu trong phần căn cước của bị cáo. Lần này bị cáo phạm tội nghiêm trọng nên cần phải cách ly xã hội đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích: Bản án số 27/2018/HSST ngày 24/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét bị cáo là người không có việc làm, thu nhập ổn định; những tài sản mà cơ quan điều tra đã thu giữ xác định được là tài sản riêng của bị cáo nhưng có giá trị không đáng kể nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng của vụ án đã thu giữ là một phong bì thư niêm phong số ma túy và toàn bộ vỏ bao bì còn lại sau giám định có dấu niêm phong số: 619/2019/PC09, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng. Đây là số ma túy mà bị cáo đã tàng trữ trái phép, là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Còn đối với một điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG có Imei1: 355639077534481, Imei2: 355640077534489 và số tiền 500.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành khoản tiền án phí bị cáo phải chịu.

[11] Đối với xe mô tô BKS 16L8 - 7389, tài liệu điều tra đã xác định được chủ sở hữu hợp pháp là chị NLQ, đã cho NXL mượn để đi làm và không biết việc NXL sử dụng để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị NLQ. Tại phiên tòa chị NLQ xác nhận và không còn yêu cầu gì khác. Bị cáo NXL cũng không có ý kiến gì về việc này nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, giải quyết.

[12] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho NXL hiện chưa xác định được căn cước, lai lịch và địa chỉ nên Cơ quan điều tra - Công an quận Hồng Bàng tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo NXL 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 18-12-2019.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư niêm phong số ma túy còn lại sau giám định có dấu niêm phong số: 619/2019/PC09, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng.

- Trả lại bị cáo NXL một điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG có Imei1: 355639077534481, Imei2: 355640077534489 và số tiền 500.000 đồng nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành khoản tiền án phí bị cáo phải chịu.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng ngày 24-4-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo NXL phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- CQĐT - Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Kiên

